

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH YÊN BÁI**

Số: **2196/QĐ-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Yên Bai, ngày 08 tháng 10 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Điều lệ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai  
khóa VI, nhiệm kỳ 2020-2025**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ, Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;*

*Căn cứ Quyết định số 1328/QĐ-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 563/TTr-SNV ngày 28/9/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt Điều lệ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai, khóa VI, nhiệm kỳ 2020-2025, thông qua ngày 25 tháng 8 năm 2021.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2460/QĐ-UBND ngày 19/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Điều lệ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai lần thứ V, nhiệm kỳ 2018-2023.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

*Noi nhận:*

- Liên minh HTX Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Như Điều 3;
- Phó Văn phòng UBND tỉnh (Đ/c Minh);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN, NC,

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thế PhuỚc**

## **ĐIỀU LỆ**

### **LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ TỈNH YÊN BÁI**

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số **2196/QĐ-UBND** ngày **08/10/2021**  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bai)

## **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Tên gọi**

Tên tiếng Việt: Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai.

Tên tiếng Anh: YENBAI COOPERATIVE ALLIANCE.

Tên viết tắt tiếng Anh: YCA

### **Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai là tổ chức đại diện của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật, hoạt động liên quan đến kinh tế tập thể, hợp tác xã tự nguyện tham gia (sau đây gọi chung là thành viên); bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của thành viên, được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ, giữ vai trò nòng cốt và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, làm cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với thành phần kinh tế tập thể, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và của tỉnh Yên Bai nói riêng.

### **Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; hoạt động theo pháp luật Việt Nam và Điều lệ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trụ sở của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai đặt tại thành phố Yên Bai, tỉnh Yên Bai.

### **Điều 4. Phạm vi hoạt động**

1. Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai hoạt động trong phạm vi toàn tỉnh Yên Bai.

2. Là thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Yên Bai.

## **Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động**

1. Chấp hành chủ trương của Đảng, tuân thủ Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và Điều lệ này.
2. Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái; sự chỉ đạo về chuyên môn và nghiệp vụ của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; sự quản lý nhà nước của các sở, ban, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bái.
3. Tự nguyện, dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch, thống nhất mục tiêu và hành động.
4. Hợp tác và liên kết vì sự phát triển bền vững của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và cộng đồng.

## **Chương II**

### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ**

#### **Điều 6. Chức năng**

1. Đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên; đại diện cho các thành viên trong quan hệ với các tổ chức ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.
2. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã.
3. Đề xuất, kiến nghị, tham gia xây dựng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo Đổi mới phát triển và Nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh ban hành các văn bản về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.
4. Tư vấn, hỗ trợ, thực hiện dịch vụ công và các hoạt động kinh tế phục vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; thúc đẩy xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, bền vững trong các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và các đơn vị thành viên.
5. Tập hợp, liên kết, hướng dẫn các thành viên hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển; chung sức xây dựng Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bái phát triển bền vững.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ**

1. Tổ chức tuyên truyền, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã.

2. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Yên Bai và các tổ chức thành viên, tổ chức xã hội khác để xây dựng, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; thực hiện việc giám sát và phản biện xã hội liên quan đến kinh tế tập thể, hợp tác xã theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn các thành viên thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

4. Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tham gia xây dựng và thực hiện có hiệu quả chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

5. Tập hợp ý kiến, nguyện vọng của thành viên để kiến nghị, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương.

6. Nhận ủy quyền, thay mặt thành viên thực hiện các nhiệm vụ, biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên theo quy định của pháp luật.

7. Tập hợp, vận động phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động hiệu quả trong các lĩnh vực, ngành nghề và địa phương liên quan trên phạm vi toàn tỉnh. Tổ chức nghiên cứu và thử nghiệm triển khai và chuyển giao các mô hình kinh doanh mới; hỗ trợ phát triển mạng lưới tổ chức và thành viên trong Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai.

8. Tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ, cung cấp dịch vụ công cho các thành viên về pháp lý, đầu tư, ứng dụng khoa học và công nghệ, đào tạo, thông tin kinh tế, thị trường, tín dụng, kiểm toán, bảo hiểm, kiểm định chất lượng hàng hóa và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức hoạt động kinh tế vì mục tiêu phát triển của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và hỗ trợ thành viên; huy động nguồn lực hợp pháp trong nước và nước ngoài để đầu tư phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo quy định của pháp luật.

10. Tiếp nhận và tổ chức thực hiện chương trình, dự án hỗ trợ, viện trợ, tài trợ để phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo quy định của pháp luật.

11. Tập hợp, liên kết phát triển thành viên; củng cố, đổi mới tổ chức và hoạt động; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ, viên chức và thành viên; tổ chức các phong trào thi đua trong hệ thống do Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và tỉnh phát động.

12. Phối hợp với cấp ủy và chính quyền địa phương cấp huyện về tổ chức và hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai; xây dựng, thực hiện các giải pháp, chương trình, kế hoạch và đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tại các địa phương trong tỉnh.

13. Thực hiện các nhiệm vụ trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành giao hoặc ủy nhiệm.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu theo quy định của pháp luật.

### **Chương III THÀNH VIÊN**

#### **Điều 8. Thành viên**

1. Thành viên Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai là các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, Quỹ tín dụng nhân dân, doanh nghiệp vừa và nhỏ thuộc các thành phần kinh tế, các tổ chức kinh tế - xã hội, các hiệp hội, ngành nghề, các cơ quan nghiên cứu khoa học, đào tạo... tự nguyện gia nhập và tán thành Điều lệ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai và Điều lệ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

2. Thành viên của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai đồng thời là thành viên của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện và thủ tục gia nhập thành viên do Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai quy định, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, cũng như Điều lệ này.

#### **Điều 9. Quyền của thành viên**

1. Được Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai:

a) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật;

b) Hỗ trợ, tư vấn và cung cấp dịch vụ nhằm tạo điều kiện phát triển sản xuất kinh doanh; giúp đỡ khi gặp khó khăn;

c) Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và người lao động ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

d) Cung cấp thông tin liên quan đến kinh tế tập thể, hợp tác xã và hoạt động của Liên minh hợp tác xã tỉnh Yên Bai, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

đ) Khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Tham gia các hoạt động:

a) Thảo luận, đề xuất, kiến nghị vấn đề về chính sách, pháp luật có liên quan và hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

b) Tham gia vào các hoạt động kinh tế của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, hưởng các quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật;

c) Các hoạt động khác do Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tổ chức.

3. Đại diện thành viên được bầu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; ứng cử, đề cử, bầu cử vào Ban Chấp hành và Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai; thảo luận các công việc khác của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai.

4. Thôi là thành viên của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tỉnh Yên Bai khi có văn bản đề nghị và theo quy định của Điều lệ này.

#### **Điều 10. Nghĩa vụ của thành viên**

1. Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Nghị quyết và các quy định Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai, cũng như Điều lệ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

2. Tham gia các hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai; đoàn kết, hợp tác với các thành viên khác cùng thực hiện những mục tiêu và lợi ích chung.

3. Bảo vệ uy tín của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai và hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; không được nhân danh Liên minh Hợp tác xã tỉnh hoặc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai hoặc lãnh đạo Liên minh Hợp tác xã Việt Nam ủy quyền bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ báo cáo, thông tin theo quy định của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai.

5. Đóng hội phí theo quy định của Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

#### **Điều 11. Chấm dứt thành viên**

1. Thành viên chấm dứt khi:

a) Giải thể;

b) Phá sản;

c) Tự nguyện thôi là thành viên;

d) Các trường hợp khác theo quy định Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

2. Sau khi thôi là thành viên, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện hết nghĩa vụ, nhiệm vụ hoặc cam kết (nếu có) chưa hoàn thành trong thời gian là thành viên của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai.

## Chương IV

### TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

#### **Điều 12. Tổ chức bộ máy**

Tổ chức bộ máy của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai, bao gồm:

1. Đại hội (Đại hội toàn thể thành viên hoặc Đại hội đại biểu thành viên)
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Thường trực (gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch).
5. Ủy ban Kiểm tra.
6. Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai (Các phòng, ban giúp việc và tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc).

#### **Điều 13. Đại hội**

1. Đại hội toàn thể thành viên hoặc Đại hội đại biểu thành viên Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai.

2. Đại hội được tổ chức theo nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai đề nghị. Đại hội do Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai triệu tập.

3. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

#### 4. Nhiệm vụ của Đại hội

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể của tỉnh nhiệm kỳ tới;

b) Thảo luận và thông qua Báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực và Ủy ban Kiểm tra;

c) Thảo luận và thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung (nếu có);

d) bầu Ban Chấp hành và Ủy ban Kiểm tra;

đ) bầu đại biểu đi dự Đại hội cấp trên;

e) Các nội dung khác (nếu có);

g) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

### 5. Nguyên tắc biểu quyết của Đại hội:

- a) Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay, hoặc bỏ phiếu kín; hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;
- b) Nghị quyết hoặc các quyết định của Đại hội được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại điểm c, khoản 5 Điều này;
- c) Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được trên 2/3 (hai phần ba) tổng số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

### **Điều 14. Ban Chấp hành**

1. Ban Chấp hành là Cơ quan lãnh đạo của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai giữa hai kỳ Đại hội, do Đại hội bầu. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Công nhận và báo cáo Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam quyết định Chuẩn y. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ của Đại hội.

#### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành

- a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết của Đại hội Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Nghị quyết Đại hội Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai và Điều lệ này;
- b) Lãnh đạo và thông qua việc chuẩn bị nội dung Đại hội; triệu tập Đại hội theo quy định của Điều lệ;
- c) Quyết định Chương trình hoạt động, mục tiêu phát triển, kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai;
- d) Thông qua báo cáo hàng năm và quyết định mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của năm liền kề;
- đ) Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Thường trực, Ủy ban Kiểm tra và Quy chế Thi đua - Khen thưởng và Kỷ luật;
- e) Bầu Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra;
- g) Bầu bổ sung, miễn nhiệm, bãi nhiệm Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra giữa hai kỳ Đại hội;
- h) Quy định tiêu chuẩn, điều kiện và thủ tục kết nạp thành viên, điều kiện và thủ tục chấm dứt thành viên;
- i) Thực hiện công tác Thi đua - Khen thưởng và Kỷ luật theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của Ban Chấp hành.

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành

a) Chấp hành và hoạt động theo chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế hoạt động của Ban Chấp hành;

b) Ban Chấp hành họp thường kỳ 02 (hai) lần/năm, Ban Chấp hành họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai gửi văn bản lấy ý kiến của các Ủy viên Ban Chấp hành theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành;

c) Cuộc họp của Ban Chấp hành chỉ hợp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành dự họp;

d) Nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành; hình thức biểu quyết bằng giơ tay, hoặc bỏ phiếu kín, do Hội nghị quyết định. Trường hợp số Ủy viên Ban Chấp hành biểu quyết tán thành và không tán thành ngang nhau, thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai;

đ) Khi Ủy viên Ban Chấp hành không còn giữ chức vụ trong tổ chức được cơ cấu bầu Ban Chấp hành, thì đương nhiên không là Ủy viên Ban Chấp hành; người kế nhiệm được giới thiệu để Ban Chấp hành thực hiện các quy trình bầu bổ sung tham gia Ủy viên Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai.

### **Điều 15. Ban Thường vụ**

1. Ban Thường vụ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai là cơ quan lãnh đạo của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành, do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định; nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

#### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội và Điều lệ này; tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung Hội nghị Ban Chấp hành và Đại hội Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai;

c) Triệu tập các kỳ họp thường kỳ và bất thường của Ban Chấp hành;

d) Thực hiện công tác Thi đua - Khen thưởng và Kỷ luật theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của Ban Chấp hành;

đ) Quyết định việc Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai tham gia tổ chức trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật.

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Chấp hành và hoạt động theo chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật, Điều lệ này và Quy chế do Ban Chấp hành ban hành;

b) Ban Thường vụ họp thường kỳ 03 tháng một lần vào khoảng thời gian cuối mỗi quý; Ban Thường vụ họp bất thường khi có yêu cầu của Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai gửi văn bản lấy ý kiến của các Ủy viên Ban Thường vụ theo Quy chế hoạt động do Ban Chấp hành ban hành;

c) Cuộc họp của Ban Thường vụ họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ dự họp;

d) Nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành; hình thức biểu quyết bằng giơ tay, hoặc bỏ phiếu kín, do Ban Thường vụ quyết định; trường hợp số Ủy viên Ban Thường vụ biểu quyết tán thành và không tán thành ngang nhau, thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai.

### **Điều 16. Thường trực**

1. Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai gồm: Chủ tịch và các Phó Chủ tịch.

#### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thường trực

a) Điều hành, giải quyết công việc hàng ngày, thường xuyên của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai và vấn đề phát sinh đột xuất thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ giữa hai kỳ họp; báo cáo Ban Thường vụ tại kỳ họp gần nhất;

b) Chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Thường vụ;

c) Triệu tập các kỳ họp thường kỳ và bất thường và Ban Thường vụ;

d) Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành và các tổ chức đoàn thể thực hiện các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai; quán triệt và thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã;

đ) Chủ trì, phối hợp với cấp ủy và chính quyền cấp huyện để xây dựng, thực hiện kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và giải pháp phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã;

e) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và quyết toán kinh phí Ngân sách Nhà nước phù hợp với quy định của pháp luật; huy động nguồn lực hợp pháp phục vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh;

g) Tổ chức, quản lý hoạt động của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

### **Điều 17. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch**

1. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Thường vụ.

2. Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai là người đại diện pháp luật của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai, chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai. Chủ tịch đồng thời là người đứng đầu cơ quan chuyên trách.

#### **3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch**

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động do Ban Chấp hành ban hành;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai về hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai; chỉ đạo, điều hành hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh theo quy định của Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội, Nghị quyết, Quyết định và Quy chế của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực;

c) Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị và chủ trì các phiên họp của Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai; chỉ đạo chuẩn bị và chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực và theo thẩm quyền ký các văn bản thuộc chức năng, nhiệm vụ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai;

đ) Phân công các Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ, lĩnh vực, công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai;

e) Khi Chủ tịch vắng mặt, việc chỉ đạo và điều hành giải quyết công việc được ủy quyền bằng văn bản cho 01 (một) Phó Chủ tịch.

4. Các Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch chỉ đạo, điều hành công việc theo sự phân công của Chủ tịch; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và trước pháp luật về lĩnh vực, công việc được Chủ tịch phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực và phân công của Chủ tịch.

## **Điều 18. Ủy ban Kiểm tra**

1. Ủy ban Kiểm tra do Đại hội bầu. Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra do Ban Chấp hành bầu. Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là Ủy viên Ban Thường vụ. Nhiệm kỳ của Ủy ban Kiểm tra trùng với nhiệm kỳ Đại hội. Việc bầu bổ sung, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra giữa hai kỳ Đại hội do Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai quyết định.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội và Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai; giám sát thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án của Liên minh Hợp tác xã tỉnh; kiểm tra, giám sát việc quản lý tài chính của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai (trừ kinh phí Ngân sách Nhà nước cấp);

b) Kiến nghị với Ban Chấp hành các hình thức kỷ luật đối với tập thể và cá nhân khi có sai phạm;

c) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên;

d) Giải quyết, đề xuất, kiến nghị giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên theo quy định của pháp luật;

đ) Báo cáo Đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về tình hình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và đề xuất của Ủy ban Kiểm tra.

3. Nguyên tắc làm việc của Ủy ban Kiểm tra

Ủy ban Kiểm tra chịu sự chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành; các nghị quyết và quyết định của Ủy ban Kiểm tra được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ủy ban Kiểm tra biểu quyết tán thành.

## **Điều 19. Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai**

Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai gồm: Thường trực, các phòng, ban, đơn vị giúp việc, tổ chức có tư cách pháp nhân thành lập theo quy định của pháp luật.

## **Điều 20. Mối quan hệ công tác**

1. Mối quan hệ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện là mối quan hệ phối hợp công tác và thống nhất hoạt động.

2. Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện phân công cán bộ chuyên trách theo dõi và hỗ trợ kinh tế tập thể, đồng thời là đại diện của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai tại các huyện, thị xã, thành phố.

## Chương V

### TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

#### **Điều 21. Tài sản, tài chính của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai**

##### 1. Tài sản

Tài sản của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai bao gồm: Trụ sở, xe ô tô, phương tiện làm việc, tài sản hợp pháp khác của Liên minh Hợp tác xã tỉnh và tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc. Các tài sản này được hình thành từ kinh phí Nhà nước cấp, hỗ trợ phục vụ cho các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai; kinh phí thu từ hoạt động kinh tế và dịch vụ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai, tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc theo quy định của pháp luật và các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài viện trợ, tài trợ, tặng theo quy định của pháp luật.

##### 2. Tài chính

###### a) Các khoản thu, bao gồm:

- Ngân sách tỉnh cấp đảm bảo cho số biên chế được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm và hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai;
- Hội phí do thành viên đóng góp.
- Thu từ hoạt động kinh tế và dịch vụ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai và các đơn vị trực thuộc (nếu có).
- Các hoạt động gây quỹ, khoản đóng góp, ủng hộ, viện trợ, tài trợ, tặng, cho của các thành viên, tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.
- Các khoản thu hợp pháp khác.

###### b) Các khoản chi, bao gồm: Chi các hoạt động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai và quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 22. Quản lý, sử dụng tài sản, tài chính**

1. Việc quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.
2. Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với các quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động.

## **Chương VI**

### **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

#### **Điều 23. Khen thưởng**

Thành viên, tổ chức và cá nhân trực thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai, tổ chức và cá nhân liên quan có thành tích xuất sắc trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và xây dựng hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, được Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng theo quy định.

#### **Điều 24. Kỷ luật**

Tổ chức, cá nhân vi phạm Điều lệ, Nghị quyết Đại hội, quy định của Liên minh Hợp tác xã tỉnh và pháp luật, gây ảnh hưởng đến uy tín, thiệt hại về vật chất cho Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai bị xem xét kỷ luật theo quy định của pháp luật, đồng thời chịu trách nhiệm khắc phục hậu quả và bồi thường theo quy định.

## **Chương VII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 25. Tổ chức thực hiện**

1. Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn thi hành Điều lệ này.
2. Thành viên, tổ chức và cá nhân trực thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này.
3. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ do Đại hội Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai quyết định.

#### **Điều 26. Hiệu lực thi hành**

Điều lệ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai gồm 7 Chương, 26 Điều, Điều lệ đã được Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bai thông qua ngày 25/8/2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bai ký ban hành Quyết định phê duyệt./.